



PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2026-2030 NGUỒN NGÂN SÁCH PHƯỜNG BIÊN HÒA (LẦN 1)

Kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 02 tháng 10 năm 2026 của HĐND phường Biên Hòa

Đơn vị tính: Đồng

| STT | Ngành, lĩnh vực                                                                                         | Mã quan hệ ngân sách | Danh mục dự án                                                                                                                                                   | Thông tin Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (hoặc Văn bản chấp thuận lập hồ sơ chủ trương đầu tư đối với dự án dự kiến triển khai giai đoạn 2026-2030)/Quyết định duyệt dự án đầu tư |                 |                               |                   |                        |               |                             |                 | Năm đầu tiên bố trí vốn “thực hiện dự án” | Nguồn kinh phí phân bổ sau khi được phê duyệt dự án |                                     |                                  |                            | Ghi chú                                                                                                                                   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------|-------------------|------------------------|---------------|-----------------------------|-----------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                         |                      |                                                                                                                                                                  | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư                                                                                                                                                    |                 | Quyết định duyệt dự án đầu tư |                   |                        |               |                             |                 |                                           |                                                     |                                     |                                  |                            |                                                                                                                                           |
|     |                                                                                                         |                      |                                                                                                                                                                  | Số/ngày                                                                                                                                                                                   | TMDT            | Địa điểm XD                   | Năng lực thiết kế | Thời gian              |               | Số/ngày                     | TMDT            |                                           | Tổng                                                | Nguồn ngân sách tập trung (TP giao) | Nguồn xổ số kiến thiết (TP giao) | Nguồn thu tiền sử dụng đất |                                                                                                                                           |
| 1   | 2                                                                                                       | 3                    | 4                                                                                                                                                                | 5                                                                                                                                                                                         | 6               | 7                             | 8                 | 9                      | 10            | 11                          | 12              | 13                                        | 17                                                  | 17.1                                | 17.2                             | 17.3                       | 18                                                                                                                                        |
| A   | VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 (Tại Thông báo số 3218/TB-STC ngày 26/6/2026)             |                      |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                           |                 |                               |                   |                        |               |                             | 413.261.000.000 |                                           | 413.261.000.000                                     | 146.113.000.000                     | 77.148.000.000                   | 190.000.000.000            | Trong đó năm 2025 được TP giao 72 tỷ và trong 8 tháng đầu năm 2026 địa phương thu khoảng 208 tỷ được TP giao nguồn tiền SDD khoảng 118 tỷ |
| I   | Vốn giao chi tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2026 tại Thông báo số 925/TB-STC ngày 12/12/2025 (Đã bố trí) |                      |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                           |                 |                               |                   |                        |               |                             | 107.327.000.000 |                                           | 107.327.000.000                                     | 21.090.000.000                      | 14.237.000.000                   | 72.000.000.000             |                                                                                                                                           |
| II  | Nguồn vốn còn lại chưa phân bổ                                                                          |                      |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                           |                 |                               |                   |                        |               |                             | 305.934.000.000 |                                           | 305.934.000.000                                     | 125.023.000.000                     | 62.911.000.000                   | 118.000.000.000            |                                                                                                                                           |
| B   | DANH MỤC ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030                                                      |                      |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                           |                 |                               |                   |                        |               |                             |                 |                                           |                                                     |                                     |                                  |                            |                                                                                                                                           |
| I   | Danh mục dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư triển khai thực hiện đầu tư công năm 2026                 |                      |                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                           | 169.282.170.265 |                               |                   |                        |               |                             | 158.812.240.947 |                                           | 107.327.000.000                                     | 21.090.000.000                      | 14.237.000.000                   | 72.000.000.000             |                                                                                                                                           |
| 1   | Kinh phí ủy thác                                                                                        |                      | Cho vay đối tượng hộ nghèo và đối tượng chính sách cho Ngân hàng chính sách                                                                                      |                                                                                                                                                                                           | 1.200.000.000   | phường Biên Hòa               |                   |                        |               |                             | 1.200.000.000   |                                           | 1.200.000.000                                       |                                     |                                  | 1.200.000.000              |                                                                                                                                           |
| 2   | Giao thông                                                                                              |                      | Nâng cấp Tuyến đường nối từ đường Huỳnh Mãn Đạt tại phường Hòa An đến đoạn tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. | Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 25/11/2024                                                                                                                                                 | 14.780.000.000  | phường Biên Hòa               |                   | 07/04/2026             | Tháng 10/2026 | 1020/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 | 12.724.728.149  | 2026                                      | 12.724.728.149                                      | 1.855.983.510                       |                                  | 10.868.744.639             |                                                                                                                                           |
| 3   | Giao thông                                                                                              |                      | Cổng chào trang trí đèn nghệ thuật trên địa bàn phường Biên Hòa.                                                                                                 | Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 30/3/2026                                                                                                                                                  | 3.141.000.000   | phường Biên Hòa               |                   | 05/08/2026             | 19/5/2026     | 1001/QĐ-UBND ngày 6/5/2026  | 2.383.769.228   | 2026                                      | 2.383.769.228                                       |                                     |                                  | 2.383.769.228              |                                                                                                                                           |
| 4   | Giao thông                                                                                              |                      | Nâng cấp đường Nguyễn Văn Lung                                                                                                                                   | Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 24/3/2026                                                                                                                                                  | 18.132.677.000  | phường Biên Hòa               |                   | 18/7/2026              | Tháng 10/2026 | 1107/QĐ-UBND ngày 1/6/2026  | 14.096.978.623  | 2026                                      | 14.096.978.623                                      | 14.096.978.623                      |                                  |                            |                                                                                                                                           |
| 5   | Giao thông                                                                                              |                      | Cải tạo, nâng cấp hẻm 44 Nguyễn Tri Phương                                                                                                                       | Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 24/3/2026                                                                                                                                                  | 5.139.116.000   | phường Biên Hòa               |                   | 26/6/2026              | Tháng 9/2026  | 1049/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 | 5.137.037.867   | 2026                                      | 5.137.037.867                                       | 5.137.037.867                       |                                  |                            |                                                                                                                                           |
| 6   | Giáo dục                                                                                                |                      | Xây dựng Khối lớp học, phòng chức năng và Hội trường của Trường tiểu học Trần Văn Ôn                                                                             | Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 25/3/2026                                                                                                                                                  | 22.473.000.000  | phường Biên Hòa               |                   | 15/8/2026              | Tháng 12/2026 | 1105/QĐ-UBND ngày 1/6/2026  | 22.473.103.967  | 2026                                      | 22.473.103.967                                      |                                     | 10.954.445.554                   | 11.518.658.413             |                                                                                                                                           |
| 7   | Giáo dục                                                                                                |                      | Xây dựng Trường mầm non Bửu Hòa                                                                                                                                  | Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 25/3/2026                                                                                                                                                  | 72.335.000.000  | phường Biên Hòa               |                   | Dự kiến ngày 27/9/2026 | Tháng 12/2027 | 1514/QĐ-UBND ngày 8/8/2026  | 68.891.000.000  | 2026 và 2027                              | 17.682.595.285                                      |                                     |                                  | 17.682.595.285             | Tiếp tục phân bổ năm 2027 kinh phí còn lại từ nguồn SDD là 51.208.404.715đ                                                                |
| 8   | Giáo dục                                                                                                |                      | Sửa chữa CSVC Trường Tiểu học Kim Đồng:                                                                                                                          | Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 25/3/2026                                                                                                                                                  | 3.300.000.000   | phường Biên Hòa               |                   | 06/12/2026             | Tháng 8/2026  | 1009/QĐ-UBND ngày 8/5/2026  | 3.282.554.446   | 2026                                      | 3.282.554.446                                       |                                     | 3.282.554.446                    |                            |                                                                                                                                           |

|     |                                                                                        |  |                                                                                                                            |                                            |                        |                 |  |           |               |                             |                |      |                |  |                |                                                                                                                                                                                                                         |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------|-----------------|--|-----------|---------------|-----------------------------|----------------|------|----------------|--|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9   | Giáo dục                                                                               |  | Xây dựng Khối hiệu bộ Trường THCS Tân An                                                                                   | Quyết định số 382/QĐ-UBND ngày 25/3/2026   | 15.000.000.000         | phường Biên Hòa |  | 28/7/2026 | Tháng 12/2026 | 1240/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 | 14.992.751.402 | 2026 | 14.992.751.402 |  | 14.992.751.402 |                                                                                                                                                                                                                         |
| 10  | Giáo dục                                                                               |  | Nâng cấp, sửa chữa Trường tiểu học Trần Văn Ôn                                                                             | Quyết định số 1264/UBND ngày 24/6/2026     | 5.050.000.000          | phường Biên Hòa |  | 29/8/2026 | Tháng 12/2026 | 1515/QĐ-UBND ngày 8/8/2026  | 4.898.940.000  | 2026 | 4.898.940.000  |  | 4.898.940.000  |                                                                                                                                                                                                                         |
| 11  | Giao thông                                                                             |  | Đầu tư hệ thống chiếu sáng tuyến đường Nguyễn Văn Lung và tuyến đường Huỳnh Mãn Đạt nối dài                                | Quyết định số 1823/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 | 3.928.777.265          | phường Biên Hòa |  |           |               |                             | 3.928.777.265  |      | 3.651.941.033  |  | 3.651.941.033  | Văn bản số 3170/UBND ngày 29/9/2026 chấp thuận chủ trương đầu tư Năm 2026 bổ trí kinh phí 3.651.941.033d Năm 2027 tiếp tục bổ trí kinh phí 276.836.232                                                                  |
| 12  | Văn hoá                                                                                |  | Sửa chữa, trang trí vòng xoay Nguyễn Tri Phương - Nguyễn Ái Quốc - Nguyễn Văn Lung                                         | Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 | 700.000.000            | phường Biên Hòa |  |           |               |                             | 700.000.000    |      | 700.000.000    |  | 700.000.000    | Văn bản số 3168/UBND ngày 29/9/2026 chấp thuận chủ trương đầu tư                                                                                                                                                        |
| 13  | Văn hoá                                                                                |  | Nâng cấp, sửa chữa Nhà văn hóa khu phố Tân Hạnh 2 và Nhà văn hóa khu phố Bửu Hòa 2                                         | Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 02/10/2026 | 4.102.600.000          | phường Biên Hòa |  |           |               |                             | 4.102.600.000  |      | 4.102.600.000  |  | 4.102.600.000  | Văn bản số 3169/UBND ngày 29/9/2026 chấp Nhà văn hóa khu phố Tân Hạnh 2 tại 2 thửa 264 tờ 19 DT 125,5m2 và thửa 265 DT 126m2 góp 2 thửa có tổng DT 251,5m2 Nhà văn hóa khu phố Bửu Hòa 2 tại thửa 123 tờ 119 DT 504,1m2 |
| II  | <b>Danh mục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030</b> |  |                                                                                                                            |                                            | <b>381.570.613.168</b> |                 |  |           |               |                             |                |      |                |  |                |                                                                                                                                                                                                                         |
| 1   | Giáo dục                                                                               |  | Xây dựng Trường mầm non Bửu Hòa                                                                                            |                                            | 51.208.404.715         |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                | Công trình chuyển tiếp từ năm 2026 tiếp tục bổ trí vốn năm 2027                                                                                                                                                         |
| 2   | Trụ sở                                                                                 |  | Đầu tư mới khu nhà ăn, bếp, nhà vệ sinh và sửa chữa các hạng mục xuống cấp, hư hỏng tại Trụ sở BCH Quân sự phường Biên Hòa |                                            | 1.500.000.000          |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                |                                                                                                                                                                                                                         |
| 3   | Kinh phí ủy thác                                                                       |  | Cho vay đối tượng hộ nghèo và đối tượng chính sách cho Ngân hàng chính sách                                                |                                            | 1.200.000.000          |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                | Dự kiến 2027 theo quy định tại quy định tại khoản 7, Điều 5, Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 quy định về Bổ trí ngân sách đầu tư công để thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi                                          |
| 4   | Văn hóa                                                                                |  | Nhà bia liệt sĩ phường Biên Hòa                                                                                            |                                            | 22.465.986.941         |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                | Quy tập liệt sĩ trên địa bàn phường                                                                                                                                                                                     |
| 5   | Văn hóa                                                                                |  | Nâng cấp đầu tư các nhà văn hoá khu phố trên địa bàn phường                                                                |                                            |                        |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                | Gói 3 Nhà văn hoá Khu phố: TMBĐT là 22.451.700.000d                                                                                                                                                                     |
| 5,1 | Văn hóa                                                                                |  | Nhà văn hoá Khu phố Tân Vạn                                                                                                |                                            | 9.000.000.000          |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                | Bổ trí tại điểm Trường mầm non Tân Vạn cũ thuộc thửa đất 34 tờ 133 diện tích 1.376,5m2                                                                                                                                  |
| 5,2 | Văn hóa                                                                                |  | Nhà văn hóa Khu phố Tân Hạnh 1                                                                                             |                                            | 10.000.000.000         |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                | Bổ trí tại điểm Trường mầm non Tân Hạnh cũ thuộc thửa đất 55 tờ 59 diện tích 1.727,5m2                                                                                                                                  |
| 5,3 | Văn hóa                                                                                |  | Nhà văn hoá Khu phố Hóa An                                                                                                 |                                            | 3.451.700.000          |                 |  |           |               |                             |                | 2027 |                |  |                | Giữ nguyên hiện trạng đã bổ trí có tổng diện tích 512,6m2 tại tờ 23 gồm 2 thửa đất số 256 diện tích 93,4m2 và thửa đất số 708 diện tích 419,2m2                                                                         |

|     |            |  |                                                                                                          |  |                |  |  |  |  |  |           |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|------------|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|----------------|--|--|--|--|--|-----------|--|--|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6   | Giao thông |  | Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo mặt đường và hệ thống thoát nước đường Nguyễn Tri Phương tại phường Biển Hòa |  |                |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Gói giao thông gồm: 3 tuyến hẻm đường Nguyễn Tri Phương có TMBĐT là 17.368.429.000đ                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 6,1 | Giao thông |  | Hẻm 82 Đường Nguyễn Tri phương                                                                           |  | 1.670.000.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 6,2 | Giao thông |  | Hẻm 127 Đường Nguyễn Tri phương                                                                          |  | 10.000.000.000 |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 6,3 | Giao thông |  | Hẻm 243 Đường Nguyễn Tri Phương và Hẻm 701                                                               |  | 5.698.429.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7   | Giao thông |  | Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo mặt đường và hệ thống thoát nước đường Bùi Hữu Nghĩa tại phường Biển Hòa     |  |                |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Gói giao thông gồm: 8 tuyến hẻm đường Bùi Hữu Nghĩa có TMBĐT là 30.816.686.000đ                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 7,1 | Giao thông |  | Hẻm 122 Đường Bùi Hữu Nghĩa                                                                              |  | 6.147.491.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7,2 | Giao thông |  | Hẻm 183 Đường Bùi Hữu Nghĩa                                                                              |  | 16.736.300.000 |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7,3 | Giao thông |  | Hẻm 203 Đường Bùi Hữu Nghĩa                                                                              |  | 1.432.895.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7,4 | Giao thông |  | Hẻm 247 Đường Bùi Hữu Nghĩa                                                                              |  | 1.600.000.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7,5 | Giao thông |  | Hẻm 531 Đường Bùi Hữu Nghĩa                                                                              |  | 1.800.000.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7,6 | Giao thông |  | Hẻm 807 Đường Bùi Hữu Nghĩa                                                                              |  | 1.500.000.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7,7 | Giao thông |  | Hẻm 522 Đường Bùi Hữu Nghĩa                                                                              |  | 1.600.000.000  |  |  |  |  |  | 2027      |  |  |  |  | Đầu tư theo hiện trạng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 8   | Giao thông |  | Hạ tầng cảnh quan dọc tuyến cấp nước tại khu phố Hòa An và Tân Hạnh 2, phường Biển Hòa.                  |  | 99.000.000.000 |  |  |  |  |  | 2027-2030 |  |  |  |  | Văn bản số 2509/UBND ngày 8/8/2026 của UBND phường lấy ý kiến đối với chủ trương dự án đầu tư xây dựng đường Kết nối từ đường Nguyễn Văn Lung đến đường Bùi Hữu Nghĩa. Chưa có phản hồi phúc đáp của Công ty cấp nước                                                                                                                                                    |
| 9   | Giáo dục   |  | Mở rộng xây dựng cơ sở phân hiệu Trường TH-THCS Ngõ Gia Tự                                               |  | 63.987.957.355 |  |  |  |  |  | 2027-2030 |  |  |  |  | HĐND thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/7/2026<br>Công trình được HĐND phường Biển Hòa thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/7/2026 thuộc diện thu hồi đất GPMB theo quy hoạch đất GD.<br>Trong đó:<br>+ Chi phí BT,HT,TĐC là 28.631.770.000đ<br>+ Chi phí XD là 35.356.187.355đ<br>Dự kiến bổ trí TĐC khu dân cư Tân Vạn 3,2ha trên địa bàn phường |
| 10  | Giáo dục   |  | Mở rộng xây dựng CSVCS trường THCS Tân An                                                                |  | 71.571.449.157 |  |  |  |  |  | 2027-2030 |  |  |  |  | HĐND thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/7/2026<br>Công trình được HĐND phường Biển Hòa thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/7/2026 thuộc diện thu hồi đất GPMB theo quy hoạch đất GD.<br>Trong đó:<br>+ Chi phí BT,HT,TĐC là 24.746.841.000đ<br>+ Chi phí XD là 46.824.608.157đ<br>Dự kiến bổ trí TĐC khu dân cư Tân Vạn 3,2ha trên địa bàn phường |

|    |                                                                                                    |  |                                                                                    |  |                 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| IV | Các công trình đưa ra khỏi danh mục ĐTC được thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/7/2026 |  |                                                                                    |  |                 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 1  | Chợ                                                                                                |  | Xây dựng và mở rộng Chợ Hóa An                                                     |  | 43.967.000.000  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | <p>Đề nghị đưa ra khỏi Danh mục đầu tư công trung hạn 2026-2030 được thông qua tại NQ số 26 ngày 22/7/2026. Do ngày 14/9/2026 Phường chủ trì họp rà soát chủ trương xin ý kiến chỉ đạo của đ/c Bí thư Đảng ủy và đề nghị Ban QLDA ĐT XD Công trình Dân dụng tiếp tục kiến nghị bỏ tri vốn xử lý dứt điểm công tác GPMB đối với 1 hộ còn lại với kinh phí trên 3,5 tỷ. Đồng thời ghi nhận ý kiến địa phương đề nghị rà soát lại chủ trương đầu tư chợ truyền thống trong giai đoạn hiện nay không còn phù hợp</p> <p>Kinh phí đã phê duyệt PABT là 47.233.534.000 đồng</p> |
| 2  | Giao thông                                                                                         |  | Mở rộng đầu tư tuyến đường Hoàng Minh Chánh (đoạn từ QL1K đến đường Bùi Hữu Nghĩa) |  | 269.520.514.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | <p>Công trình GPMB theo quy hoạch GT.</p> <p>Trong đó:</p> <p>+ Chi phí BT,HT,TĐC là 210.535.963.000đ</p> <p>+ Chi phí XD là 58.984.550.542đ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |